SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
BỆNH VIỆN SẢN - NHI KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 859 /QĐ-BVSNKG

An Giang, ngày 08 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư dụng cụ vệ sinh tại Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN SẢN - NHI KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương pháp công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Nghị định quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BKHĐT ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng Đấu thầu Quốc gia;

Căn cứ Trích biên bản họp ngày 15/9/2026 của Hội đồng Đấu thầu về việc thông qua kế hoạch và dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư dụng cụ vệ sinh tại Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 824/QĐ-BVSNKG ngày 24/9/2026 của Bệnh viện Sản - Nhi về việc phê duyệt kế hoạch và dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư dụng cụ vệ sinh tại Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang năm 2026;

Căn cứ Biên bản rà soát số 05/BB-TRS ngày 07/10/2026 của Tổ rà soát mua sắm theo Quyết định số 511/QĐ-BVSNKG về việc rà soát kế hoạch lựa

chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư dụng cụ vệ sinh tại Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang năm 2026;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 102/TTr-HCQT ngày 02/10/2026 của Phòng Hành chính - Quản trị thuộc Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang; Biên bản rà soát số 05/BB-TRS ngày 07/10/2026 của Tổ rà soát mua sắm theo Quyết định số 511/QĐ-BVSNKG.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư dụng cụ vệ sinh tại Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang năm 2026 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Hành chính - Quản trị, Tài chính - Kế toán và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH AN GIANG
BỆNH VIỆN SẢN - NHI KIÊN GIANG

Lại Thị Ngọc Điệp

Phụ lục
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
Dự toán mua sắm: Mua sắm vật tư dụng cụ vệ sinh tại Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVSNKG ngày /10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang)

Stt	Tên chủ đầu tư [2]	Tên gói thầu [3]		Giá gói thầu [4] (đồng)	Nguồn vốn [5]	Hình thức lựa chọn nhà thầu [6]	Phương thức lựa chọn nhà thầu [7]	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu [8]	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu [9]	Loại hợp đồng [10]	Thời gian thực hiện gói thầu [11]	Tùy chọn mua thêm [12]
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*									
1	Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang	Mua sắm vật tư dụng cụ vệ sinh tại Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang năm 2026	Mua sắm vật tư dụng cụ vệ sinh gồm 23 mặt hàng.	1.378.273.518	Nguồn thu dịch vụ khám, chữa bệnh thuộc nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước của Bệnh viện Sản - Nhi Kiên Giang	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn, qua mạng	-	45 ngày	Quý IV/2026	Theo đơn giá cố định	12 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**1.378.273.518**	*Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi tám triệu, hai trăm bảy mươi ba nghìn, năm trăm mười tám đồng./.*							